

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2025/HS-ST

Ngày 06 - 3 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Chính - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 32/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc M, sinh năm 1984 tại Thái Bình; nơi cư trú: thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc D và bà Vũ Thị L vợ: Nguyễn Thị P (đã ly hôn); con có một con sinh năm 2011; tiền án: Ngày 06/02/2023 Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 21/10/2023; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 31/10/2013, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 28/5/2014. Ngày 03/11/2015, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 03/11/2017. Ngày 16/01/2023 Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị tạm giữ ngày 22/12/2024 đến ngày 31/12/2024 chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty TNHH xây dựng M.

Địa chỉ trụ sở: số 30, đường L, phường T (nay là phường C), thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Huy N – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Phùng Công P, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Tổ dân phố M, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Phạm Ngọc D – sinh năm 1960;

Địa chỉ: thôn T - xã A - huyện Q - tỉnh Thái Bình; Vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Lê Văn TH, sinh năm 1984; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 22/12/2024, Phạm Ngọc M điều khiển xe mô tô biển số 17B5-173.78 đi đến đường L, thuộc tổ dân phố T, phường L, thành phố P, thấy dãy nhà shophouse của Công ty TNHH xây dựng M, địa chỉ trụ sở số 30, đường L, phường T (nay là phường C) thành phố Phủ Lý có nhiều nhà vẫn chưa có người ở. M đi vòng quanh dãy nhà Shophouse, quan sát thấy không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, khi gần đến căn nhà số 1, ở góc đường thấy cửa chính không khóa, M điều khiển xe đi vào căn nhà, để xe ở tầng 1 rồi đi bộ lên tầng 4 mục đích để trộm cắp tài sản. Khi lên tầng 4, M thấy các thanh nhôm và tay nắm cửa đã tháo sẵn để ở dưới nền nhà, M dùng tua vít mang theo, tháo ốc vít của hai bộ cửa ra vào của ban công tầng 4, cửa nhôm kính. M tháo lần lượt từng cánh cửa và tháo riêng mặt kính từng cánh cửa để trên sàn, thanh nhôm của các bộ cửa, rồi bó thanh nhôm cửa, bản lề, hộp khóa cửa, tay nắm thành 05 bó và mang xuống tầng 1 để lên trên yên xe mô tô, sau đó lấy dây cao su buộc lại. M dắt xe mô tô chở tài sản vừa trộm cắp được đi ra ngoài đường thì bị tổ công tác Công an phường L phát hiện, bắt quả tang.

- Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 78kg khung cửa nhôm nhãn hiệu Xingfa; 08 tay nắm cửa nhãn hiệu Kin Long; 04 bản lề cửa đi nhãn hiệu Kin Long; 01 khóa cửa đi nhãn hiệu Kin Long; 01 sợi dây chun màu cam dài 180 cm; 01 sợi dây chun màu cam dài 150 cm; 01 tua vít có tay cầm màu cam loại tua vít bốn cạnh; 01 ví giả da màu nâu; 01 xe mô tô Wave Anpha màu đen bạc, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 17B5-173.78; 01 đăng ký xe biển kiểm soát 17B5-173.78 mang tên Phạm Ngọc D; 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Ngọc M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 138 ngày 27/12/2024, Hội đồng định giá tài sản thành phố P kết luận: “78kg khung cửa nhôm nhãn hiệu Xingfa, đã qua sử dụng, thời điểm định giá tháng 12/2024 trị giá 12.215.000đ; 08 tay nắm cửa nhãn hiệu Kin Long, đã qua sử dụng, thời điểm định giá tháng 12/2024 trị giá 560.000đ; 04 bản lề cửa đi nhãn hiệu Kin Long, đã qua sử dụng, thời điểm định giá tháng 12/2024 trị giá 867.000đ; 01 khóa cửa đi nhãn hiệu Kin Long, đã qua sử dụng, thời điểm định giá tháng 12/2024 trị giá 600.000đ.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QĐ-VKS-PL ngày 21/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Phạm Ngọc M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn, không thay đổi nội dung nào khác. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc M phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm b, s, v

khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc M từ 24 đến 30 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền từ 1.000.000đ đến 3.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng .

- Tịch thu tiêu hủy 01 sợi dây chun màu cam dài 180 cm; 01 sợi dây chun màu cam dài 150 cm; 01 tuavít có tay cầm màu cam loại tuavít bốn cạnh.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh; 01 ví giả da màu nâu kích thước 24x9cm; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Ngọc M. Trả lại ông Phạm Ngọc D 01 xe mô tô Wave Anpha màu đen bạc, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 17B5-173.78 và 01 đăng ký xe mang tên Phạm Ngọc D.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng, đại diện bị hại đã nhận đủ số tiền trên không còn ý kiến đề nghị gì về dân sự nên không đề cập.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố không có ý kiến tranh luận, bào chữa mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính và cả hình phạt tiền bổ sung vì hiện nay bị cáo rất khó khăn, không có thu nhập, tài sản riêng gì. Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình chiếm đoạt tài sản bị cáo đã tháo dỡ làm hư hỏng một phần đối với các bộ cánh cửa nên cần khắc phục sửa chữa lại để đảm bảo tính năng sử dụng của tài sản nên tự nguyện tác động gia đình là bố, mẹ bồi thường phần thiệt hại khắc phục hậu quả là 10.000.000 đồng cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ là hợp pháp

[2] Đối với người tham gia tố tụng là bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ vụ án, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên Tòa tiến hành xét xử vắng mặt, công bố lời khai theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Bị cáo Phạm Ngọc M đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa công khai phù hợp

với lời khai bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ chứng cứ buộc tội kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 22/12/2024, tại tổ dân phố T, phường L, thành phố P, Phạm Ngọc M lén lút vào tầng 4, căn nhà số 1 ở góc đường thuộc dãy nhà shophouse của Công ty TNHH xây dựng M chiếm đoạt tài sản gồm: 78kg khung cửa nhôm nhẵn hiệu Xingfa; 08 tay nắm cửa nhẵn hiệu Kin Long; 04 bản lề cửa đi nhẵn hiệu Kin Long; 01 khóa cửa đi nhẵn hiệu Kin Long thì bị lực lượng Công an phường L phát hiện, bắt quả tang. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 14.242.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn và luận tội tại phiên tòa công khai của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của doanh nghiệp được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân về việc quản tài sản, đặc biệt là các doanh nghiệp đang thi công các công trình xây dựng, hoạt động sản xuất, kinh doanh trên đại bàn thành phố P. Do đó thấy cần phải ra một bản án nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để ra một mức án cho phù hợp.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu: từ năm 2013 đến năm 2023 đã 03 lần bị kết án đều về tội “Trộm cắp tài sản” (02 lần đã được xóa án tích, 01 tiền án chưa được xóa án tích) và 01 lần bị xử lý hành chính phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa tiền sự) nay lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, khó cải tạo bản thân.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại để sửa chữa, hoàn thiện lại tính năng sử dụng tài sản; bị cáo có thời gian tham gia lực lượng vũ trang từ tháng 9/2001 đến 04/11/2011 và được tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đang có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” với lỗi cố ý lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 và Điều 35 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên có xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của bị cáo để ấn định mức phạt cho phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và tiền bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả theo sự tự nguyện của của bị cáo và không có yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự nên không đề cập.

[6] Xử lý vật chứng:

- Đối với 78kg khung cửa nhôm không có kính, nhãn hiệu Xingfa; 08 tay nắm cửa nhãn hiệu Kin Long; 04 bản lề cửa đi nhãn hiệu Kin Long; 01 khóa cửa đi nhãn hiệu Kin Long là tài sản hợp pháp của bị hại. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Lý đã ra quyết định trả lại các tài sản trên cho bị hại là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 sợi dây chun màu cam dài 180 cm; 01 sợi dây chun màu cam dài 150 cm; 01 tuavít có tay cầm màu cam loại tuavít bốn cạnh, bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô Wave Anpha màu đen bạc, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 17B5-173.78; 01 đăng ký xe mang tên Phạm Ngọc D. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Phạm Ngọc D (là bố đẻ của bị cáo), ông D cho bị cáo mượn xe để đi lại, không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại chiếc xe mô tô và giấy tờ xe nêu trên cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Ngọc D.

- Đối với 01 ví giả da màu nâu kích thước (24x9)cm; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Ngọc M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm b, s, v khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 35, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 135; 136; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc M 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2024. Phạt bổ sung là phạt tiền đối với Phạm Ngọc M 1.000.000đ (một triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

3/ Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sợi dây chun màu cam dài 180 cm; 01 sợi dây chun màu cam dài 150 cm; 01 tua vít có tay cầm màu cam loại tua vít bốn cạnh.
- Trả lại ông Phạm Ngọc D 01 xe mô tô Wave Anpha màu đen bạc, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 17B5-173.78 và 01 đăng ký xe mang tên Phạm Ngọc D.
- Trả lại bị cáo 01 ví giả da màu nâu kích thước (24x9)cm; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Ngọc M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh.

(Tình trạng đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21/02/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

4/Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Ngọc M phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Bị hại ;Người CQL,NV liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên và đóng dấu)

NguyễnThị Mai Oanh